TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2026/QĐST-HNGĐ	Hưng Yên, ngày 10 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 323/2026/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn".

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

- Chị Phạm Thị Mai H, sinh năm 2004;

Căn cước công dân số: 033304013212 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/5/2021.

- Anh Cù Quang V, sinh năm 1995.

Căn cước công dân số: 033095010276 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/5/2021.

* *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Cháu Cù Quang M, sinh ngày 11/11/2021;
- Cháu Cù Quang K, sinh ngày 05/12/2023;
- Cháu Cù Ngọc L, sinh ngày 21/6/2025.

Đều cư trú tại: thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên.

* Những người đại diện theo pháp luật cho cháu M, cháu K và cháu L: Chị Phạm Thị Hoa M1 và anh Cù Quang V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị Hoa M1 và anh Cù Quang V được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/6/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập bên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Hoa M1 và anh Cù Quang V.

1.2 Về con chung: Chị M1 và anh V xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng có 03 con chung là cháu Cù Quang M, sinh ngày 11/11/2021; cháu Cù Quang K, sinh ngày 05/12/2023 và cháu Cù Ngọc L, sinh ngày 21/6/2025. Hiện nay cả ba cháu đang ở cùng với anh V. Chị M1 và anh V thỏa thuận, chị M1 được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu L đến tuổi thành niên, anh V được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu M và cháu K đến tuổi thành niên. Các bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Chị M1 và anh V được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: Chị M1 và anh V tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị M1 tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0002621 ngày 20/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Chị M1 đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT, TTr và THA - TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 1 - Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hưng Yên;
- UBND xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Lũng